

**BẢNG THỐNG KÊ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT, CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT NẪM TRONG CHỈ GIỚI THU HỒI ĐẤT**  
**DỰ ÁN:ĐƯỜNG NỐI QL 37-17- VÕ NHAI (THÁI NGUYÊN). TUYẾN NHÁNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐT.294 ĐOẠN TỪ NGÃ BA TÂN**  
**SỎI, HUYỆN YÊN THẾ ĐẾN XÃ PHÚC SƠN, HUYỆN TÂN YÊN,**  
**TAI XÃ OUANG TIẾN, HUYỆN TÂN YÊN- ĐỢT 7**  
*( Kèm theo Quyết định số: ...../QĐ- UBND ngày ...../12/2022 của UBND huyện Tân Yên)*

STT	Tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ thửa đất	Thông tin theo chính lý bản đồ địa chính năm 2021			Thông tin thửa đất theo BDĐC			Thông tin thửa đất theo HSĐC, GCN			Loại đất	DT thu hồi theo chỉ giới (m2)	Diện tích thu hồi (m2)			Ghi chú
			Số tờ	Thửa số	Diện tích (m2)	Số tờ	Thửa số	Diện tích (m2)	Số tờ	Số thửa	Diện tích			Tổng DT thu hồi đất hộ (m2)	Đất ở - ONT (m2)	Đất vườn CLN cùng thửa đất ở (m2)	
1	Lê Vũ Nam Nguyễn Thị Hà	Thôn Trăn Thành	9	50	339,5				4	246	412,0	ONT +CLN	56,5	56,5	56,5	0,0	
Tổng		-	-	-	339,5	-	-	-	-	-	412,0	-	56,5	56,5	56,5	-	-

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT TẠI XÃ QUANG TIẾN**

**DỰ ÁN: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐT.294 ĐOẠN TỪ NGÃ BA TÂN SỎI, HUYỆN YÊN THẾ ĐẾN XÃ PHÚC SƠN, HUYỆN TÂN YÊN,  
TẠI XÃ QUANG TIẾN, HUYỆN TÂN YÊN. DỰ ÁN: ĐƯỜNG NỐI QL 37-17- VÕ NHAI (THÁI NGUYÊN). TUYẾN NHÁNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐT.294 ĐOẠN  
TỪ NGÃ BA TÂN SỎI, HUYỆN YÊN THẾ ĐẾN XÃ PHÚC SƠN, HUYỆN TÂN YÊN,  
TẠI XÃ QUANG TIẾN, HUYỆN TÂN YÊN- ĐỢT 7**

*( Kèm theo Quyết định số: ...../QĐ- UBND ngày ...../12/2022 của UBND huyện Tân Yên)*

STT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ (Thôn)	Số tờ	Số thửa	Diện tích thửa (m2)	Diện tích thu hồi (m2)		Loại đất	Bồi thường hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân		Tổng phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đồng)	Ghi chú
						Đất ở (m2)	Đất CLN (m2)		Bồi thường về đất ở 12.000.000đ/m2	Bồi thường về đất CLN 5.980.000đ/m2		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=12.000.000x7	11=5.980.000x8	12=10+11	13
1	Lê Vũ Nam Nguyễn Thị Hà	Thôn Trán Thành	9	50	339,5	56,5	-	ONT +CLN	678.000.000	-	678.000.000	
Tổng					339,5	56,5	-	-	678.000.000	-	678.000.000	



							Khung lưới B40 làm rào chắn dài 10m, cao 1.5m	đ/m2	15,00	200.000	100%	3.000.000	
Tổng		-	-	339,5	56,5	-	-	-	-	-	-	67.720.760	-

Căn cứ theo công văn số 2656/SNN-KHTC ngày 31/12/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc công bố đơn giá tài sản trên đất là cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất 06 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ theo công văn số 46/SXD-KT&VLXD ngày 06/01/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang về việc công bố đơn giá bồi thường tài sản là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ theo công văn số 01/CBGVLXD-LS ngày 10/01/2022 của Liên Sở Xây dựng- Tài chính tỉnh Bắc Giang về việc công bố giá các loại vật liệu xây dựng chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư xây dựng tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang từ ngày 10/01/2022

Căn cứ theo Quyết định số: 97/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính toán bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án: Đường nối QL.37-QL.17-Võ Nhai (Thái Nguyên), tỉnh Bắc Giang.

Ghi chú:

Mức hỗ trợ 50%: Đối với tài sản hình thành trên đất không đủ điều kiện bồi thường về đất.

Mức hỗ trợ 100 %: Đối với đất thu hồi là đất ở: Tài sản hình thành trên đất là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất

Đối với đất thu hồi là đất CLN: Tài sản hình thành trên đất là cây trồng, vật nuôi.

































































**PHƯƠNG ÁN HỖ TRỢ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN BỒI THƯỜNG VỀ ĐẤT TẠI XÃ QUANG TIỀN**  
**DỰ ÁN:ĐƯỜNG NỐI QL 37-17- VÕ NHAI (THÁI NGUYÊN). TUYẾN NHÁNH: CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐT.294 ĐOẠN TỪ NGÃ BA TÂN SỎI, HUYỆN YÊN THẾ ĐẾN XÃ PHÚC SƠN, HUYỆN TÂN YÊN, TẠI XÃ QUANG TIỀN, HUYỆN TÂN YÊN- ĐỢT 7**

( Kèm theo Quyết định số: ...../QĐ- UBND ngày ...../12/2022 của UBND huyện Tân Yên)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chủ sử dụng	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m2)	Diện tích thu hồi (m2)	Loại đất	Loại tài sản, cây trồng được bồi thường, hỗ trợ	ĐV tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Mức hỗ trợ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Phạm Văn Nghiêm	13	38	102,9	-	ONT	2 Trụ cổng xây gạch chi KT (0.5x0.5)m, cao 2.5m - Khối xây gạch chi dày ≥ 330mm	đ/m2	1,25	1.200.000	50%	750.000	
							Cổng sắt: khung làm bằng sắt hộp, phần dưới bịt tôn, phần trên chấn song bằng sắt hình rộng 3.2m, cao 2.5m	đ/m2	8,00	960.000	50%	3.840.000	
							Khung lưới B40 làm rào chắn dài 6.5m, cao 1.2m	đ/m2	7,80	200.000	50%	780.000	
							Ki ốt loại B: Kết cấu xây dựng chủ yếu mái kết cấu bằng sắt có lợp tôn, có tường gạch và cửa xếp bao che ba phía, cao ≥ 2,2m, nền lát gạch lá nem (dài 5.0m, rộng 3.5m, cao 3.0m)	đ/m2XD	17,50	480.000	50%	4.200.000	
							Sân đổ bê tông, dài 4.5m, rộng 5.5m, dày 0.2m - Khối bê tông mác 200	đ/m3	4,95	1.920.000	50%	4.752.000	
							10 tầm cổng phi 40	đ/m	10,00	300.375	50%	1.501.875	
Tổng		-	-	102,9	-	-	-	-	-	-	-	15.823.875	-

Căn cứ theo công văn số 2656/SNN-KHTC ngày 31/12/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc công bố đơn giá tài sản trên đất là cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất 06 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ theo công văn số 46/SXD-KT&VLXD ngày 06/01/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang về việc công bố đơn giá bồi thường tài sản là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ theo công văn số 01/CBGVLXD-LS ngày 10/01/2022 của Liên Sở Xây dựng- Tài chính tỉnh Bắc Giang về việc công bố giá các loại vật liệu xây dựng chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư xây dựng tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang từ ngày 10/01/2022

Căn cứ theo Quyết định số: 97/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính toán bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án: Đường nối QL.37-QL.17-Võ Nhai (Thái Nguyên), tỉnh Bắc Giang.

Ghi chú:

Mức hỗ trợ 50%: Đối với tài sản hình thành trên đất không đủ điều kiện bồi thường về đất.





























